

Nhìn lại tình hình xuất khẩu lao động của Việt Nam sang Đài Loan

Nguyễn Thị Kim Chi

Trưởng Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội

Nguyễn Thị Thanh Thủy

Công ty TNHH Thương mại quốc tế Hoàng Khánh

Xuất khẩu lao động hiện đang được coi là một trong những ngành kinh tế đối ngoại mang lại nhiều lợi ích to lớn, là giải pháp tạo việc làm quan trọng và mang tính chiến lược của nước ta. Đài Loan là một trong những thị trường xuất khẩu lao động chính của Việt Nam, do vậy, việc đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu lao động sang Đài Loan đóng vai trò quan trọng trong thực hiện công tác xuất khẩu lao động của Việt Nam nói riêng và phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam nói chung. Bài viết đánh giá thực trạng hoạt động xuất khẩu lao động của Việt Nam sang Đài Loan những năm gần đây, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu lao động của Việt Nam sang Đài Loan.

1. Tổng quan về hoạt động xuất khẩu lao động của Việt Nam sang Đài Loan

Quan hệ hợp tác lao động Việt Nam - Đài Loan chính thức bắt đầu từ tháng 5/1999. Từ đó đến nay, Việt Nam và Đài Loan đã trở thành đối tác quan trọng hàng đầu của nhau trong quan hệ hợp tác lao động, số lượng lao động Việt Nam được đưa sang Đài Loan tăng đều qua các năm, chiếm thị phần ngày càng lớn trong thị trường lao động nước ngoài tại Đài Loan. Năm 2017, Việt Nam đã đưa 208.059 người Việt Nam sang xuất khẩu lao động tại Đài Loan, chiếm tới 30.8% tổng số lao động nước ngoài làm việc tại Đài Loan (Theo Báo lao động Đài Loan).

Năm 2017, số lao động Việt Nam làm việc tại Đài Loan làm việc trong lĩnh vực chế biến, sản xuất, xây dựng chiếm hơn 85% tổng số lao động Việt Nam làm việc tại Đài Loan, số lao động trong ngành y tế, dịch vụ (chăm sóc người Lành, giúp việc gia đình) chiếm 13.2%; còn lại là lao động trong các ngành nông lâm, ngư nghiệp và các ngành khác chiếm 1.8%. [Theo Báo lao động Đài Loan]. Xét thị phần của lao động Việt Nam tại Đài Loan phân phối theo ngành nghề, năm 2017, số lao động Việt Nam làm việc trong ngành Nông, lâm, ngư nghiệp chiếm 15.6%; số lao động trong ngành chế biến, sản xuất chiếm 43.4%; số lao động làm việc trong ngành Y tế, phục vụ công đồng, giúp việc chiếm 11%.

2. Đánh giá chung về hoạt động xuất khẩu lao động của Việt Nam sang thị trường Đài Loan

2.1 Lợi thế cạnh tranh của lao động Việt Nam tại thị trường Đài Loan

Lao động Việt Nam được đánh giá khá cao ở Đài

Loan, thể hiện ở việc lao động xuất khẩu Việt Nam luôn chiếm tỷ lệ cao trong tổng số lao động nước ngoài tại Đài Loan. Kết quả này có được do lao động Việt Nam có nhiều lợi thế cạnh tranh.

Giữa Đài Loan và Việt Nam có nhiều điểm tương đồng về mặt văn hóa, lối sống và truyền thống, cùng chịu ảnh hưởng của phong cách văn hóa phương Đông, có ý thức coi trọng văn hóa gia đình và ý thức cộng đồng, do vậy, một mặt người dân Việt Nam dễ dàng thích nghi cuộc sống và môi trường lao động tại Đài Loan, mặt khác người dân Đài Loan cũng dễ có thiện cảm với người lao động Việt Nam. Cùng với việc mức phí thuê lao động của Việt Nam thấp hơn các quốc gia trong khu vực và trên thế giới, đặc biệt thấp hơn nhiều so với chi phí thuê nhân công ở Đài Loan, đây là lợi thế rất lớn đối với việc xuất khẩu lao động của Việt Nam sang Đài Loan.

Hiện nay, đối với việc xuất khẩu lao động sang thị trường Đài Loan, Việt Nam đã có định hướng nâng cao chất lượng nguồn lao động xuất khẩu. Cục Quản lý lao động ngoài nước đã có quy định rõ ràng, đầy đủ về chương trình đào tạo bắt buộc, tài liệu giảng dạy, hình thức kiểm tra cấp các chứng chỉ cần thiết cho người lao động và liên tục tiến hành các đợt kiểm tra giám sát việc thực hiện các quy định rõ ràng, đầy đủ các doanh nghiệp xuất khẩu lao động. Nhờ vậy mà chất lượng lao động đưa sang thị trường Đài Loan trong những năm qua đã có sự cải thiện rõ rệt. Cục Quản lý lao động ngoài nước cũng coi trọng việc nhắc nhở doanh nghiệp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến về hoạt động xuất khẩu lao động tới người lao động, để họ nắm rõ quyền lợi và nghĩa vụ của mình. Ngoài ra, công tác xét tuyển lao động cũng được các doanh nghiệp liên hành chặt chẽ hơn, những tiêu cực trong

khẩu xét tuyển đã được hạn chế tối đa. Điều này đã góp phần không nhỏ vào việc nâng cao chất lượng lao động đưa đi xuất khẩu tại Đài Loan.

2.2 Hạn chế của hoạt động xuất khẩu lao động Việt Nam sang Đài Loan và những nguyên nhân

- Về cơ chế, chính sách xuất khẩu lao động: Khung cơ chế, chính sách về xuất khẩu lao động của Việt Nam sang Đài Loan còn nhiều hạn chế. Việt Nam chưa xây dựng được hệ thống pháp luật đồng bộ trong quản lý hoạt động xuất khẩu lao động sang Đài Loan. Việt Nam cũng chưa quy định rõ trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan chức năng Nhà nước trong việc đẩy mạnh xuất khẩu lao động. Sự phối hợp giữa các cơ quan hữu quan, các tổ chức kinh tế - xã hội và các doanh nghiệp xuất khẩu lao động còn lỏng lẻo, thiếu sự thống nhất.

Chính sách đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động xuất khẩu chưa thực sự hiệu quả. Công tác tuyên truyền về hiệu quả của xuất khẩu lao động chưa phổ biến đến toàn thể nhân dân, ở nhiều địa phương, người lao động hoàn toàn không nắm rõ sự tham gia của Nhà nước trong hoạt động xuất khẩu lao động. Nhà nước đã đặt ra quy định các tiêu chuẩn tối thiểu về chất lượng lao động xuất khẩu sang Đài Loan, nhưng chưa thực hiện hiệu quả công tác giám sát doanh nghiệp xuất khẩu lao động và người lao động tuân thủ quy định đó.

- Về chất lượng lao động, thái độ làm việc và tuân thủ pháp luật của lao động Việt Nam: So với lao động nhiều nước khác, lao động Việt Nam có điểm yếu là thể lực lao động bình quân yếu, trình độ tay nghề chưa đáp ứng yêu cầu của thị trường sản xuất hiện đại và trình độ ngoại ngữ thấp. Phần lớn lao động Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Đài Loan chỉ học qua các lớp bổ túc, sơ cấp tay nghề chứ không phải qua lớp đào tạo chuyên môn cơ bản. Đa số những người lựa chọn xuất khẩu lao động không có kỹ năng, tiếng anh - ngoại ngữ phổ biến tại Đài Loan. Trong khi đó, đối với ngôn ngữ chính của Đài Loan - tiếng trung, người lao động chỉ được tham gia các khóa học ngắn hạn, do đó khả năng giao tiếp bị hạn chế, dẫn đến hạn chế trong tiếp cận và nắm bắt các cơ hội tìm việc làm. Phần lớn trong số họ không có ý thức tự nâng cao trình độ tay nghề và năng lực ngoại ngữ.

- Về hoạt động của các doanh nghiệp xuất khẩu lao động: Hiện nay có nhiều công ty hoạt động trong lĩnh vực xuất khẩu lao động sang Đài Loan. Bên cạnh một số công ty hoạt động hiệu quả, vẫn còn một số công ty do chưa đầu tư, hoặc đầu tư chưa đủ nhân lực, tài lực cho công tác nghiên cứu thông tin về nhu cầu thị trường lao động tại Đài Loan, về luật pháp của Đài Loan cùng với việc thiếu kinh nghiệm trong tổ chức xuất khẩu lao động sang Đài Loan dẫn đến khả năng cạnh tranh và hoạt động kém hiệu quả dẫn đến. Giữa các doanh nghiệp xuất khẩu lao động thiếu sự đoàn kết, có các hiện tượng tiêu cực như đấu

tranh nội bộ, tranh giành đối tác của nhau bằng việc tăng phí môi giới, giảm các điều kiện xuống để các đối tác nước ngoài dễ lợi dụng, làm thiệt hại cho người lao động và nhà nước, thậm chí cho chính bản thân doanh nghiệp. Phí môi giới quá cao là một trong những nguyên nhân sâu xa dẫn đến người lao động bất chấp luật pháp Đài Loan mà lựa chọn làm những công việc bất hợp pháp ngoài hợp đồng hoặc cư trú bất hợp pháp tại Đài Loan sau khi hợp đồng đến hạn với mong muốn kiếm thêm thu nhập để bù đắp chi phí môi giới ban đầu.

Công tác tuyển chọn và đào tạo nguồn lao động xuất khẩu của các doanh nghiệp trong thời gian qua chưa thực sự hiệu quả. Công tác tuyển chọn chưa đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động quốc tế, bao gồm đào tạo nghề, ngoại ngữ, tác phong làm việc công nghiệp, nhân thức về trách nhiệm và quyền lợi của người lao động trong việc thực hiện hợp đồng, phong tục tập quán, văn hóa Đài Loan. Các cơ sở đào tạo còn non yếu về nghiệp vụ, nghèo nàn về cơ sở vật chất, thiếu kinh nghiệm trong công tác tổ chức thực hiện và quản lý.

- Về công tác thông tin truyền truyền về hoạt động xuất khẩu lao động: Sự hợp tác giữa các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp với các cơ quan thông tin đại chúng còn chưa thường xuyên, Việt Nam chưa tạo được một cơ chế thuận lợi để người lao động tiếp cận được với các nguồn thông tin về các vấn đề liên quan tới hoạt động xuất khẩu lao động. Các thông tin về chính sách, chế độ về xuất khẩu lao động chưa đến được tới lượng cần tuyển dụng. Ví thế, người lao động thường chỉ tìm hiểu thông tin thông qua những người quen biết, nhưng người đã đi làm ở người ngoài trở về và không ít những trường hợp phải nhờ "cò" mới với nhiều thông tin không chính xác. Sự thiếu thông tin khiến cho những người lao động dễ bị lừa đảo và không cần nhắc được hết các lợi ích và rủi ro cho mình.

3. Một số giải pháp nhằm đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu lao động Việt Nam sang Đài Loan

Để lao động Việt Nam có thể cạnh tranh với lao động xuất khẩu từ các quốc gia khác và đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu lao động từ Việt Nam sang Đài Loan, cần cụ vào những đánh giá về hoạt động xuất khẩu lao động của Việt Nam sang Đài Loan trong thời gian qua, thời gian tới Việt Nam cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Thứ nhất, cần hoàn thiện cơ chế, chính sách xuất khẩu lao động. Cần xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ trong quản lý hoạt động xuất khẩu lao động sang Đài Loan, cải cách hành chính liên quan đến hoạt động xuất khẩu lao động theo hướng tinh giản, đặc biệt là thủ tục đăng sự và xuất nhập cảnh. Cần quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan hữu quan trong đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu lao động và tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với

doanh nghiệp xuất khẩu lao động. Cần nâng cao tinh thần của các chế tài xử lý các vi phạm trong hoạt động xuất khẩu lao động của doanh nghiệp cũng như của người lao động.

Các cán bộ quản lý hoạt động xuất khẩu lao động cần nâng cao năng lực quản lý của mình. Theo đó cán bộ quản lý phải có hiểu biết sâu rộng về luật pháp, thị trường lao động trong nước cũng như của Đài Loan.

Thứ hai, nâng cao chất lượng lao động xuất khẩu. Cần đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng các trường đào tạo nghề, khuyến khích việc mở mới các trường dạy nghề, cung cấp cơ sở vật chất, hỗ trợ chi phí đào tạo lao động xuất khẩu. Nhà nước cần tích cực thực hiện các biện pháp động viên, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đào tạo lao động xuất khẩu và hỗ trợ người lao động tham gia đào tạo.

Doanh nghiệp xuất khẩu lao động cần chú trọng đào tạo chuyên môn và tiếng Trung cho người lao động. Ngoài ra cũng cần tổ chức các lớp học cho người lao động tìm hiểu về văn hóa, phong cách giao tiếp và làm việc của người bản xứ, giúp người lao động Việt Nam tự tin và dễ dàng hòa nhập nhanh với cuộc sống tại Đài Loan.

Chấn chỉnh, tăng cường kiểm tra, giám sát công tác đào tạo lao động của doanh nghiệp; thường xuyên tổ chức kiểm tra đối với người lao động dự kiến xuất cảnh. Trường hợp phát hiện lao động không được đào tạo đủ thời lượng và nội dung, doanh nghiệp sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định, đồng thời phải tiến hành đào tạo bồi dưỡng kiến thức cần thiết bổ sung cho người lao động trước khi xuất cảnh.

Tăng cường quản lý lao động tại Đài Loan nhằm góp phần giảm tỉ lệ lao động bỏ trốn và tăng hiệu quả giải quyết vụ việc. Doanh nghiệp phải có cán bộ đại diện tại Đài Loan có năng lực đáp ứng tiêu chuẩn để xử lý kịp thời các vụ việc phát sinh. Ràng buộc trách nhiệm của doanh nghiệp đối với tình hình lao động bỏ trốn nhằm nâng cao chất lượng tuyển chọn và công tác quản lý của doanh nghiệp trên cơ sở khung chế độ lệ lao động bỏ trốn bình quân theo thời kỳ.

Xây dựng chính sách hỗ trợ kinh phí cho người lao động, đơn giản hóa các thủ tục cho người lao động vay vốn. Nhà nước có thể trích một phần từ ngân sách xóa đói giảm nghèo, quỹ hỗ trợ việc làm, quỹ hỗ trợ việc làm... để tài trợ kinh phí cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn tham gia các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ và chuyên môn hoặc kinh phí đăng kí tham gia chương trình xuất khẩu lao động.

Bản thân người lao động cần chủ động tìm hiểu và nắm rõ quyền lợi cũng như nghĩa vụ của bản thân khi lựa chọn xuất khẩu lao động sang Đài Loan, chủ động tích cực học tiếng Trung, tìm hiểu văn hóa Đài Loan, tích lũy kiến thức và nâng cao tay nghề, học tập phong cách làm việc công nghiệp của thị trường này. Khi chính thức làm việc thì chấp hành nghiêm chỉnh các

quy tắc của chủ sử dụng lao động cũng như luật pháp Đài Loan, chủ động, sáng tạo trong công việc, không bỏ trốn, tự ý chấm dứt hợp đồng...

Thứ ba, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp xuất khẩu lao động. Các doanh nghiệp xuất khẩu lao động cần phải chủ động trong việc tiếp cận, tìm hiểu, nghiên cứu thông tin về nhu cầu thị trường lao động tại Đài Loan, và luật pháp của Đài Loan cũng như các chính sách đối với người lao động để đáp ứng được tốt nhu cầu của thị trường Đài Loan. Tránh để tình trạng đáp ứng không đủ, hoặc đưa thừa số lượng lao động, người lao động đưa sang phải làm việc không phù hợp với năng lực, điều kiện sống không đảm bảo...

Cần tăng cường vai trò quản lý của nhà nước đối với hoạt động của doanh nghiệp xuất khẩu lao động. Trước hết, Nhà nước cần tạo điều kiện hỗ trợ các doanh nghiệp xuất khẩu lao động, bao gồm hỗ trợ về tài chính và hỗ trợ về thông tin đối với hoạt động xuất khẩu lao động của doanh nghiệp. Nhà nước cần cung cấp thông tin cho doanh nghiệp xuất khẩu lao động của Việt Nam về nhu cầu lao động, dự báo các ngành nghề mà Đài Loan có nhu cầu tuyển dụng lao động trong từng giai đoạn...

Thứ tư, nâng cao hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền về hoạt động xuất khẩu lao động. Với người lao động, cần triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về pháp luật, đặc biệt là các văn bản luật áp dụng cho lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài nói chung và làm việc tại Đài Loan nói riêng. Nhà nước cần tích cực tuyên truyền về hiệu quả của xuất khẩu lao động để thu hút sự quan tâm của người lao động; tăng cường phối hợp với các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội liên quan đến hoạt động xuất khẩu lao động để phổ biến chính sách liên quan đến xuất khẩu lao động cho người lao động trước khi làm việc tại nước ngoài, để họ hiểu và nắm rõ quyền lợi cũng như nghĩa vụ của mình.

Cần phổ biến cho người lao động về dấu hiệu của một số trường hợp lừa đảo hoặc một số dấu hiệu trái pháp luật liên quan đến xuất khẩu lao động của doanh nghiệp; nhắc nhở người lao động khi phát hiện dấu hiệu trái pháp luật thì cần kịp thời thông báo cho các cơ quan chức năng và phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý những sai phạm đó/.

Tài liệu tham khảo

Quỳnh Nga. 2019. Xuất khẩu lao động: Cần tạo nguồn lao động chất lượng cao. <https://congthuong.vn/xuat-khau-lao-dong-can-lao-nguon-lao-dong-chat-luong-cao-126137.html>

Bộ Lao động Đài Loan. <https://www.mol.gov.tw/>

Cục Quản lý lao động ngoài nước.

www.dolab.gov.vn/